TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN NAM** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 09/2024/QĐST-DS	*Thuận Nam, ngày 01 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 13/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành và đương sự vắng mặt tại phiên hòa giải có ý kiến đồng ý biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty A.

Địa chỉ: Lầu 15 Toà nhà Centec, phường V, Quận 03, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông T - chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: bà Trần Việt N - chức vụ: Phó Bộ phận quản lý công nợ.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Trần Việt N tham gia tố tụng: Ông Trần Hải N, sinh năm: 1982 - chức vụ: Nhân viên.

Bị đơn: Ông Trần Văn M, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: thôn LT3, xã PD, huyện TN, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự, Công ty A và ông Trần Văn M cùng thống nhất:

Công ty A và ông Trần Văn M cùng xác nhận tính đến ngày 22/3/2024, ông Trần Văn M còn nợ và đồng ý trả nợ cho Công ty A tổng số tiền là 76.777.285 đồng *(bằng chữ: Bảy mươi sáu triệu, bảy trăm bảy mươi bảy nghìn, hai trăm tám mươi lăm đồng)*. Trong đó gồm: Dư nợ gốc: 66.578.350 đồng; Nợ lãi trong hạn là 9.718.379 đồng; Nợ lãi quá hạn là 408.556 đồng; Phí là 72.000 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số 930380003577351000 ngày 26/12/2022.

Kể từ ngày 23/3/2024, ông Trần Văn M còn phải chịu các loại phí và khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa

thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này (Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của tổ chức tín dụng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải thanh toán cho tổ chức tín dụng cho vay theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của tổ chức tín dụng cho vay).

4. Về án phí:

- Ông Trần Văn M đồng ý chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án là 1.919.432 đồng *(bằng chữ: Một triệu, chín trăm mười chín nghìn, bốn trăm ba mươi hai đồng)* {cách tính: 76.777.285 đồng x 5% x 50%}.

Công ty A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Công ty A 1.788.000 đồng *(bằng chữ: Một triệu, bảy trăm, tám mươi tám nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002276 ngày 01/02/2024 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tâm